

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Biểu mẫu 18

*Kèm theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017
của Bộ Giáo dục và Đào tạo*

THÔNG BÁO

Công khai chất lượng đào tạo thực tế của Trường Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh, năm 2022 - 2023
(Về các học phần của từng khóa học, chuyên ngành, thông tin về đề án, khóa luận, luận văn, luận án tốt nghiệp)

NGÀNH: VIỆT NAM HỌC

1. Công khai các học phần của từng khóa học, chuyên ngành:

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
1.	Triết học Mác - Lênin	Học phần cung cấp cho người học những hiểu biết có tính căn bản, hệ thống về triết học Mác – Lênin, giúp người học xây dựng thế giới quan duy vật biện chứng và phương pháp luận biện chứng duy vật làm nền tảng lý luận cho việc nhận thức các vấn đề, nội dung của các môn học khác. Trên cơ sở đó, người học có khả năng bảo vệ quan điểm cá nhân, thích ứng với những thay đổi để giải quyết vấn đề một cách độc lập, sáng tạo và hiệu quả.	3	Học kỳ 1	Thuyết trình nhóm, Tự luận
2.	Pháp luật đại cương	Học phần giúp người học có kiến thức cơ bản về nguồn gốc, bản chất và đặc trưng của nhà nước và pháp luật; nội dung cơ bản của Hiến pháp Việt Nam; quy phạm pháp luật; khái quát về một số ngành luật trong hệ thống pháp luật Việt Nam. Trên cơ sở đó, người học tuân thủ, chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, chính	2	Học kỳ 1	Trắc nghiệm

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		sách, pháp luật của Nhà nước, đồng thời thể hiện được tinh thần trách nhiệm của người công dân toàn cầu với tinh thần quan tâm, chia sẻ và giúp đỡ mọi người			
3.	Giáo dục thể chất 1	Học phần giúp người học lĩnh hội được những kiến thức cơ bản về rèn luyện thể chất và tập luyện thể dục thể thao thông qua các bài tập thể dục phát triển chung, bài tập thể lực, chạy cự li ngắn. Trên cơ sở đó người học vận dụng vào kỹ năng vận động trong cuộc sống, tự rèn luyện nâng cao sức khỏe trong học tập và rèn luyện thể chất.	1	Học kỳ 1	Thực hành
4.	Tâm lý học đại cương	Học phần giúp người học lĩnh hội được những kiến thức cơ bản về bản chất, đặc điểm các hiện tượng tâm lý và các quy luật tâm lý của con người (nhận thức, tình cảm, ý chí, hành động và nhân cách...). Trên cơ sở đó, người học vận dụng kiến thức vào thực tế để nhận diện, phân biệt và giải thích được các hiện tượng tâm lý cơ bản của con người, góp phần định hướng cho hoạt động của người học.	2	Học kỳ 1	Trắc nghiệm
5.	Đường lối quốc phòng và an ninh của Đảng Cộng sản Việt Nam	Học phần giúp người học lĩnh hội những kiến thức cơ bản về đường lối quốc phòng và an ninh của Đảng Cộng sản Việt Nam. Trên cơ sở này, người học phân tích được những đặc trưng của nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân hiện nay và quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về quốc phòng và an ninh, sẵn sàng thực hiện nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an, góp phần bảo vệ an ninh Tổ quốc. Học phần sẽ giúp người học hiểu để chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về quốc phòng, an ninh và có trách nhiệm trong các hoạt động xây dựng và bảo vệ Tổ quốc do nhà trường, các tổ chức chính trị - xã hội tổ chức.	3	Học kỳ 1	Tự luận
6.	Logic học đại cương	Thông qua học phần, người học lĩnh hội những kiến thức về các hình thức tư duy, các quy luật và quy tắc của tư duy logic. Trên cơ	2	Học kỳ 1	Tự luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		sở này, người học vận dụng để rèn luyện các kỹ năng tư duy logic trong học tập và nghiên cứu khoa học.			
7.	Nhập môn Khu vực học và Việt Nam học	Học phần giúp người học rèn luyện được kỹ năng và thao tác so sánh, liên hệ khi tiếp xúc với các tri thức về khu vực, Việt Nam, bước đầu làm quen với một số phương pháp nghiên cứu trong nghiên cứu khu vực và thực hành các phương pháp này ở mức độ các bài tập nghiên cứu nhỏ	2	Học kỳ 1	Tự luận, Thuyết trình
8.	Lịch sử Việt Nam 1	Học phần giúp người học trang bị những nội dung cơ bản và hệ thống về tiến trình lịch sử Việt Nam bao gồm thời nguyên thủy, thời dựng nước đến thời phong kiến; từ mô hình nhà nước sơ khai Văn Lang – Âu Lạc đến đỉnh cao của chế độ phong kiến thời Lê sơ và bước suy yếu của chính quyền phong kiến thời Nguyễn. Cùng với những nhân vật đã tạo nên tên tuổi của mình trong dòng chảy đầy biến động của lịch sử dân tộc	2	Học kỳ 1	Chuyên cần, Thuyết trình, Thảo luận, Tự luận
9.	Địa lý Việt Nam	Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản, nền tảng về lãnh thổ Việt Nam, lịch sử phát triển của tự nhiên, đặc điểm của các hợp phần tự nhiên của Việt Nam, từ đó nêu khái quát mối quan hệ giữa thiên nhiên và con người Việt Nam, đặt ra một số vấn đề cấp thiết về bảo vệ thiên nhiên ở Việt Nam hiện nay. Đồng thời, học phần còn giới thiệu sơ nét về đặc điểm dân cư và xã hội Việt Nam. Đó chính là những yếu tố cơ bản có ảnh hưởng đến sự phát triển kinh tế đất nước.	3	Học kỳ 1	Bài tập, Trắc nghiệm, Thuyết trình, Tự luận
10.	Kinh tế chính trị học Mác- Lênin	Học phần giúp người học lĩnh hội những nội dung cơ bản về phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa, nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, công nghiệp hóa, hiện đại hóa, hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam. Trên cơ sở đó, người học nhận thức được trách nhiệm đối với bản thân và trách nhiệm với Tổ quốc; tuân thủ đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển kinh tế ở Việt Nam hiện nay.	2	Học kỳ 2	Thuyết trình nhóm, Thảo luận nhóm, Tự luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
11.	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Học phần giúp người học trang bị những tri thức cơ bản về sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân; đặc trưng cơ bản của chủ nghĩa xã hội và thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội; các vấn đề chính trị - xã hội có tính quy luật trong tiến trình cách mạng xã hội chủ nghĩa. Trên cơ sở này, người học tuân thủ, chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; có khả năng tham gia xây dựng môi trường giáo dục dân chủ, an toàn, thân thiện, lành mạnh và tạo động lực cho người học với sự tham gia của các bên có liên quan.	2	Học kỳ 2	Thuyết trình nhóm, Tự luận
12.	Cơ sở văn hóa Việt Nam 1	Học phần giúp người học hiểu những khái niệm về văn hóa nói chung và về văn hóa Việt Nam; về hệ thống các thành tố văn hóa Việt Nam và những đặc trưng của chúng. Học phần cũng giúp người học biết cách tiếp cận, tìm hiểu và nghiên cứu những vấn đề của văn hóa Việt Nam; biết phân tích, đánh giá được những giá trị truyền thống văn hóa Việt	2	Học kỳ 2	Thuyết trình, Tiểu luận
13.	Giáo dục thể chất 2	Học phần giúp người học lĩnh hội những kiến thức cơ bản về lịch sử, kỹ thuật một môn Thể thao (đặc điểm, tính chất tác dụng, nguyên lý kỹ thuật động tác cơ bản). Trên cơ sở đó người học vận dụng kiến thức trong việc tập luyện một môn Thể thao ở cấp độ đơn giản để nâng cao sức khỏe trong học tập và rèn luyện thể chất.	1	Học kỳ 2	Thực hành
14.	Hán Nôm	Học phần giúp người học nắm bắt những kiến thức cơ sở về cổ Hán văn trên các phương diện chữ Hán, đặc trưng cú pháp, vai trò của một số hư từ trong cách hành văn, cùng các kỹ năng cần thiết để tra cứu, đọc và giải mã văn bản Hán văn đơn giản; tích lũy những kiến thức về thể loại Hán văn truyền thống cũng như văn hóa, văn học được tích hợp trong các văn bản tuyển chọn. Học phần cũng giúp người học có sự hiểu biết và cách tiếp cận với lớp từ gốc Hán trong tiếng Việt. Trên cơ sở đó, củng cố và phát triển kỹ năng sử	3	Học kỳ 2	Tiểu luận, Tự luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		dụng tiếng Việt trong giao tiếp xã hội, cũng như trong hoạt động chuyên môn			
15.	Công tác quốc phòng và an ninh	Học phần giúp người học lĩnh hội được những nội dung cơ bản về công tác quốc phòng và an ninh, phân tích được những quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về quốc phòng và an ninh. Trên cơ sở đó, người học chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và vận dụng vào việc phòng chống một số loại tội phạm trong tình hình mới.	2	Học kỳ 2	Tự luận
16.	Lịch sử Việt Nam 2	Học phần giúp người học nhận biết, lý giải được các vấn đề về tiến trình lịch sử Việt Nam, từ khi nước ta bị thực dân Pháp xâm lược và biến thành thuộc địa (cuối thế kỉ XIX) đến giai đoạn đất nước hòa bình, thống nhất và tiến nhanh trên con đường đổi mới những năm 2000	2	Học kỳ 2	Chuyên cần, Thuyết trình, Thảo luận, Tự luận
17.	Tổng quan du lịch	Học phần trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về du lịch như khái niệm và phân loại du lịch, tài nguyên du lịch, thị trường và sản phẩm du lịch, các nhân tố ảnh hưởng đến sự phát triển du lịch, nguồn nhân lực du lịch, một số vấn đề về du lịch thế giới và Việt Nam. Qua đó, người học có thể vận dụng để tổng hợp, phân tích các các vấn đề về du lịch và hoạt động du lịch	3	Học kỳ 2	Bài tập, Tự luận
18.	Văn học Việt Nam 1	Học phần giúp người học lĩnh hội được những kiến thức cơ bản về VHĐG: các đặc trưng cơ bản, cơ cấu thể loại, đặc trưng từng thể loại VHĐG (thần thoại, truyền thuyết, truyện cổ tích, tục ngữ, ca dao - dân ca,...), phương pháp phân tích tác phẩm VHĐG. Trên cơ sở đó, giúp người học vận dụng kiến thức vào thực tế để đọc, phân tích, đánh giá... các tác phẩm, thể loại, vấn đề thuộc VHĐG	2	Học kỳ 2	Tự luận, Thuyết trình
19.	Trí tuệ nhân tạo và định hướng ứng dụng	Học phần gồm cung cấp cho người học những kiến thức chung về ứng dụng trí tuệ nhân tạo và ảnh hưởng của nó đến các hoạt động trong đời sống. Học phần giúp người học có khả năng ứng dụng trí	2	Học kỳ 2	Tự luận, Đồ án

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		tuệ nhân tạo để giải quyết một số vấn đề trong thực tiễn và định hướng việc ứng dụng trí tuệ nhân tạo phù hợp theo nhu cầu.			
20.	Giáo dục đời sống	Nhóm học phần Giáo dục đời sống gồm các học phần gắn liền với cuộc sống như: Kỹ thuật chế biến các món ăn; Kỹ thuật làm bánh; Kỹ thuật cắt may; Kỹ thuật trang điểm; Kỹ thuật làm các loại hoa giả từ các nguyên liệu khác nhau (giấy nhún, vải voan); Kỹ thuật cắt tỉa rau củ trang trí món ăn.... Thông qua những học phần Giáo dục đời sống người học lĩnh hội được những kiến thức, kỹ năng cơ bản trong cuộc sống nhằm tự phục vụ cho bản thân và gia đình	2	Học kỳ 2	Thực hành
21.	Phương pháp học tập hiệu quả	Học phần nhằm phát triển cho người học năng lực xác định phong cách học tập của bản thân, phát triển các kỹ năng học tập hiệu quả cụ thể cho người học, đồng thời rèn luyện kỹ năng vận dụng những kỹ năng học tập hiệu quả trong học tập các nội dung học phần ở đại học	2	Học kỳ 2	Tiểu luận
22.	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Học phần giúp người học khám phá những nội dung về cơ sở, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh; những nội dung cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, về Đảng Cộng sản và nhà nước Việt Nam, về đại đoàn kết dân tộc và đoàn kết quốc tế, về văn hóa, đạo đức, con người. Trên cơ sở này, người học phân tích được nội dung cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh, biết trân trọng, phát huy những giá trị tư tưởng Hồ Chí Minh trong thực tiễn cuộc sống và hình thành ý thức, trách nhiệm chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.	2	Học kỳ 3	Thuyết trình nhóm, Thảo luận nhóm, Tự luận
23.	Phương pháp nghiên cứu khoa học	Học phần cung cấp cho người học các nội dung về những vấn đề chung về nghiên cứu khoa học, quy trình thực hiện nghiên cứu khoa học, phương pháp nghiên cứu, và xây dựng đề cương và báo cáo kết quả. Học phần sẽ giúp người học có kiến thức nền tảng để có	2	Học kỳ 3	Trắc nghiệm; Bài tập nhóm/thuyết trình nhóm; Tiểu luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		thể thực hiện được một công trình nghiên cứu khoa học và trình bày được kết quả của công trình nghiên cứu khoa học đó.			
24.	Giáo dục thể chất 3	Học phần giúp người học lĩnh hội kiến thức nâng cao một môn Thể thao (đặc điểm, phương pháp tập luyện và thi đấu một môn Thể thao). Trên cơ sở những kiến thức lĩnh hội của học phần, người học có khả năng tự tổ chức tập luyện kỹ thuật một môn Thể thao cũng như vận dụng vào thi đấu, rèn luyện sức khỏe thể chất.	1	Học kỳ 3	Thực hành
25.	Quân sự chung	Học phần giúp người học lĩnh hội các chế độ sinh hoạt, học tập công tác ngày, tuần; thực hiện các chế độ nề nếp chính quy, bố trí trật tự nội vụ trong doanh trại; thực hiện Điều lệnh đội ngũ từng người có súng; Đội ngũ đơn vị và sử dụng bản đồ địa hình quân sự; Phòng chống địch tiên công bằng vũ khí công nghệ cao; Ba môn quân sự phối hợp; Hiểu biết chung về các Quân, Binh chủng trong quân đội nhân dân Việt Nam. Học phần sẽ giúp người học thể hiện trách nhiệm của người công dân đối với gia đình, nhà trường và xã hội.	2	Học kỳ 3	Tự luận, Thực hành
26.	Cơ sở văn hóa Việt Nam 2	Học phần giúp người học có kiến thức và năng lực nghiên cứu các giá trị văn hóa Việt Nam từ góc độ bản sắc văn hóa Việt Nam. Học phần cũng giúp người học biết cách đánh giá được những giá trị truyền thống văn hóa Việt như những thế mạnh trong với phát triển du lịch	2	Học kỳ 3	Thuyết trình, Tiểu luận
27.	Tư tưởng phương đông	Học phần giúp người học trang bị kiến thức cơ bản về hành trình và đặc điểm của tư tưởng phương Đông: cấu trúc đặc thù và con đường phát triển của tư tưởng phương Đông (so sánh với phương Tây), cách thức trình bày của các hệ thống tư tưởng triết học phương Đông và nội dung cơ bản của tư tưởng phương Đông (chủ yếu là Trung Quốc, Ấn Độ). Trên cơ sở đó, học phần góp phần hình thành ở người học tư duy tổng hợp và khả năng đánh giá độc lập, toàn diện hơn tri thức nhân loại	2	Học kỳ 3	Thuyết trình, Tiểu luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
28.	Tiếng Anh chuyên ngành Việt Nam học 1	Học phần giúp người học diễn đạt bằng tiếng Anh những vấn đề cơ bản liên quan đến công tác hướng dẫn du lịch, với mức độ khó tăng dần (các loại hình du lịch, phương tiện giao thông công cộng, loại hình và dịch vụ lưu trú, lên kế hoạch chuyến du lịch trọn, tình hình du lịch ở Việt Nam, các nước Đông Á và Đông Nam Á, và phát triển du lịch bền vững, cũng như mô tả công việc của một hướng dẫn viên du lịch và các công việc trong ngành du lịch lữ hành,...)	3	Học kỳ 3	Thuyết trình, Thực hành, Trắc nghiệm, Tự luận
29.	Văn học Việt Nam 2	Học phần cung cấp cho người học kiến thức cơ bản về văn học Việt Nam từ thế kỉ X đến cuối thế kỷ XIX như đặc điểm bối cảnh, khuynh hướng văn học, thành tựu nghệ thuật, tác giả, tác phẩm tiêu biểu ở từng giai đoạn. Trên cơ sở đó, người học có khả năng phân tích các hiện tượng văn học trung đại Việt Nam, vận dụng kiến thức lịch sử, văn hoá, xã hội để lý giải chúng, đồng thời xác định được đóng góp của các tác phẩm, tác giả trung đại trong lịch sử Việt Nam	2	Học kỳ 3	Thuyết trình, Tự luận
30.	Địa lý du lịch	Học phần giúp người học có những kiến thức về du lịch, tài nguyên du lịch, sản phẩm du lịch và các hoạt động của du lịch, về những cảnh quan thiên nhiên, di sản văn hóa, đặc sắc của đất nước, bản chất của du lịch và ý nghĩa của du lịch trong việc nâng cao chất lượng cuộc sống con người	2	Học kỳ 3	Thuyết trình, Tự luận
31.	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	Học phần giúp người học lĩnh hội về sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam và quá trình lãnh đạo cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân và cách mạng xã hội chủ nghĩa của Đảng. Trên cơ sở này, người học hình thành ý thức, trách nhiệm chấp hành đường lối chủ trương của Đảng, pháp luật của nhà nước. Người học biết vận dụng kiến thức, kĩ năng của khoa học lịch sử Đảng vào giải quyết được các vấn đề trong thực tiễn.	2	Học kỳ 4	Thuyết trình nhóm, Tự luận
32.	Kỹ thuật bắn súng bộ binh và chiến thuật	Học phần giúp người học lĩnh hội những kiến thức kỹ thuật bắn súng tiêu liên AK, sử dụng một số loại lựu đạn thông thường; thực	4	Học kỳ 4	Thực hành

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		hành các bài chiến thuật từng người trong chiến đấu tiến công, từng người trong chiến đấu phòng ngự, từng người làm nhiệm vụ tuần tra, canh gác. Học phần sẽ giúp người học thể hiện trách nhiệm của người công dân đối với xã hội.			
33.	Văn hoá các tộc người Việt Nam	Học phần giúp người học vận dụng những giá trị văn hóa độc đáo của các tộc người vào hoạt động khai thác du lịch	2	Học kỳ 4	Bài tập, Thuyết trình, Tiểu luận
34.	Tiếng Anh chuyên ngành Việt Nam học 2	Học phần giúp người học biết diễn đạt bằng tiếng Anh những vấn đề cơ bản liên quan đến công tác hướng dẫn du lịch, với mức độ khó tăng dần (giới thiệu và hướng dẫn các hoạt động ngoài trời trong chuyến du lịch, giới thiệu và quảng bá các sản phẩm du lịch của công ti lữ hành, hướng dẫn ghi các mẫu kê khai xuất nhập cảnh,...)	3	Học kỳ 4	Thuyết trình, Thực hành, Trắc nghiệm, Tự luận
35.	Pháp luật du lịch	Học phần trang bị cho người học có các kiến thức cơ bản về pháp luật du lịch: khái niệm pháp luật du lịch, quản lí nhà nước về du lịch, kinh doanh du lịch, hướng dẫn viên du lịch, khách du lịch... Qua học phần này, người học có thể vận dụng kiến thức đó để giải thích và đánh giá được các vấn đề liên quan đến pháp luật trong lĩnh vực du lịch. Đồng thời, vận dụng để xử lý các tình huống du lịch	2	Học kỳ 4	Thuyết trình, Tự luận
36.	Văn học Việt Nam 3	Học phần cung cấp cho người học một số kiến thức cơ bản và hệ thống về tiến trình lịch sử văn học Việt Nam từ đầu thế kỉ XX đến nay, giúp người học có cái nhìn tổng quát về nền văn học Việt Nam hơn một thế kỉ qua. Môn học cũng góp phần luyện cho người học khả năng đọc hiểu được tác giả, ngôn ngữ nghệ thuật tiếng Việt qua các tác phẩm tiêu biểu	2	Học kỳ 4	Bài tập, Thuyết trình, Tiểu luận
37.	Lịch sử văn minh thế giới	Học phần cung cấp cho người học kiến thức: (1) khái quát về khái niệm và phương pháp nghiên cứu Lịch sử Văn minh Thế giới; (2) sự khởi phát của các nền văn minh; (3) sự giao lưu tương tác giữa	2	Học kỳ 4	Bài tập, Thuyết trình, Tiểu luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		các nền văn minh; (4) sự phát triển của các nền văn minh; (5) tổng kết. Từ đó, người học xây dựng và phát triển tư duy tổng hợp, khả năng làm việc dựa trên nguyên tắc và mối tương quan giữa hội nhập văn minh thế giới với việc nghiên cứu văn học nghệ thuật			
38.	Marketing trong Du lịch	Học phần trang bị cho người học hệ thống kiến thức tác nghiệp về Marketing như phân tích, phân loại nhu cầu của các thị trường du lịch, xây dựng chiến lược sản phẩm du lịch, thiết lập kênh phân phối, quảng bá xúc tiến, đàm phán giao dịch để tạo ra các thị phần và các hợp đồng du lịch tiềm khả thi. Hình thành các kĩ năng quản trị marketing, nghiên cứu marketing, lập kế hoạch marketing và thực hiện cách hoạt động marketing tại các điểm, khu du lịch và doanh nghiệp du lịch	2	Học kỳ 4	Bài tập, Tiểu luận
39.	Nghiệp vụ hướng dẫn du lịch 1	Học phần cung cấp cho người học kiến thức cơ bản về vị trí của nghề, yêu cầu cơ bản của một hướng dẫn du lịch, những yếu tố tác động đến hoạt động hướng dẫn du lịch, các phương pháp hướng dẫn tham quan du lịch, hoạt động hoạt náo trong du lịch và xử lí tình huống trong hướng dẫn du lịch. Trên cơ sở đó, người học hình thành kĩ năng thực hiện các nghiệp vụ hướng dẫn du lịch	4	Học kỳ 5	Thảo luận, Tự luận
40.	Tuyến điểm du lịch Việt Nam 1	Học phần cung cấp nhiều kiến thức địa lí, văn hoá, xã hội, lịch sử, môi trường du lịch cùng những vấn đề liên quan đến tuyến - điểm du lịch Duyên hải Nam - Trung bộ, Tây Nguyên và Nam bộ làm cơ sở để thiết kế các chương trình du lịch và phục vụ cho hoạt động thuyết minh hướng dẫn du lịch	3	Học kỳ 5	Thuyết trình, Tiểu luận
41.	Môi trường và phát triển bền vững	Học phần giúp người học lĩnh hội những đặc trưng môi trường và phát triển bền vững trên thế giới và ở Việt Nam bao gồm các vấn đề về suy thoái và ô nhiễm môi trường, chiến lược bảo vệ môi trường, các vấn đề về phát triển bền vững ở Việt Nam. Trên cơ sở này, người học vận dụng kiến thức kỹ năng nhằm nghiên cứu các	2	Học kỳ 5	Thuyết trình, Tự luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		lĩnh vực khoa học môi trường, bảo vệ môi trường theo hướng phát triển bền vững			
42.	Nghệ thuật nói trước công chúng	Học phần giúp người học trang bị kiến thức những vấn đề lí luận chung về hoạt động giao tiếp của con người nói chung, hoạt động nói trước công chúng nói riêng, đi sâu tìm hiểu cách tổ chức bài thuyết trình trước công chúng một cách hiệu quả, rèn luyện các kĩ năng thiết yếu để có thể nói chuyện chinh phục khán thính giả	2	Học kỳ 5	Thuyết trình
43.	Văn minh Đông Nam Á	Học phần giúp người học trang bị kiến thức cơ bản về hành trình và đặc điểm của tư tưởng phương Đông: cấu trúc đặc thù và con đường phát triển của tư tưởng phương Đông (so sánh với phương Tây), cách thức trình bày của các hệ thống tư tưởng triết học phương Đông và nội dung cơ bản của tư tưởng phương Đông (chủ yếu là Trung Quốc, Ấn Độ). Trên cơ sở đó, học phần góp phần hình thành ở người học tư duy tổng hợp và khả năng đánh giá độc lập, toàn diện hơn tri thức nhân loại	2	Học kỳ 5	Thuyết trình, Tiểu luận
44.	Thường thức văn hoá Hán Nôm	Học phần giúp người học củng cố kiến thức Hán – Nôm cơ sở (văn tự, cú pháp, năng lực đọc hiểu văn bản); giúp người học lĩnh hội kiến thức và rèn luyện kỹ năng đọc hiểu các văn bản theo những thể loại đặc trưng, như Đối liễn, Bi, Minh, Chiếu, Lưu đề, Sắc phong... trên các văn bản được cung cấp, trang bị hoặc các văn bản do người học thu thập được sau quá trình sưu tầm từ thực tế tại các di tích lịch sử, địa chỉ văn hóa..., giúp người học hiểu được về văn hóa Hán - Nôm trong lòng văn hóa dân tộc. Đồng thời, học phần giúp người học tiếp tục mở rộng vốn từ nhằm phát triển, nâng cao kĩ năng sử dụng tiếng Việt trong giao tiếp xã hội, cũng như trong hoạt động chuyên môn	2	Học kỳ 5	Tự luận
45.	Tâm lý học du lịch	Học phần này trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về tâm lý và một số quy luật tâm lý trong hoạt động du lịch, hoạt động quản trị kinh doanh du lịch, một số kỹ năng cần thiết cho người	2	Học kỳ 5	Tự luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		tiếp cận lĩnh vực du lịch. Qua học phần này người học có thể vận dụng được kiến thức vào định hướng công việc quản trị du lịch, xây dựng được các chiến lược phù hợp tâm lý vào quản trị du lịch và tâm lý du khách, thực hiện được các yêu cầu tâm lý vận dụng vào quản trị du lịch và thiết kế chương trình du lịch			
46.	Tiếng Việt trên các miền đất nước	Học phần cung cấp kiến thức: sơ lược về sự phân vùng các phương ngữ tiếng Việt; đặc điểm chính về ngữ âm, từ vựng của các hệ thống phương ngữ Bắc, Trung, Nam; một số vấn đề liên quan đến phương ngữ trên phương tiện truyền thông đại chúng. Từ đó, người học được củng cố khả năng giao tiếp tiếng Việt chuẩn mực, có thể nhận diện, phân tích, so sánh phương ngữ các vùng miền để giới thiệu cho du khách	2	Học kỳ 5	Tự luận, Thuyết trình
47.	Một số loại hình nghệ thuật Việt Nam	Học phần cung cấp cho người học kiến thức đại cương về các loại hình nghệ thuật truyền thống và hiện đại (kiến trúc, điêu khắc, hội họa, âm nhạc, sân khấu, điện ảnh) ở Việt Nam. Đặc biệt, giúp người học nhận biết được giá trị của nghệ thuật truyền thống để có hướng tổ chức, khai thác nhằm phục vụ hiệu quả các hoạt động du lịch	2	Học kỳ 5	Tự luận, Thuyết trình, Tiểu luận
48.	Các tôn giáo tín ngưỡng Việt Nam	Học phần giúp người học tiếp cận các tín ngưỡng và tôn giáo theo hướng: lịch sử quá trình xuất hiện/ du nhập tín ngưỡng - tôn giáo, điều kiện khách quan và chủ quan của quá trình xuất hiện/ du nhập, đánh giá vị trí và những vấn đề liên quan đến hội nhập - phát triển của các tín ngưỡng - tôn giáo. Từ đó, học phần giúp người học có cái nhìn đúng đắn, khách quan và khả năng tự nhận thức, đánh giá các hiện tượng tín ngưỡng - tôn giáo trong quá trình vận động liên tục gắn với thực tiễn Việt Nam hiện nay	2	Học kỳ 5	Thuyết trình, Tiểu luận
49.	Tuyên điểm du lịch Việt Nam 2	Học phần cung cấp nhiều kiến thức địa lí, văn hoá, xã hội, lịch sử, môi trường du lịch cùng những vấn đề liên quan đến tuyến - điểm du lịch tại vùng du lịch Trung du và miền núi phía Bắc, vùng đồng bằng sông Hồng và duyên hải Đông Bắc, vùng Bắc Trung Bộ làm	2	Học kỳ 6	Thuyết trình, Tiểu luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		cơ sở để thiết kế các chương trình du lịch và phục vụ cho hoạt động thuyết minh hướng dẫn du lịch			
50.	Nghiệp vụ hướng dẫn du lịch 2	Học phần cung cấp cho người học những kiến thức về nghiệp vụ, kỹ năng hành nghề cũng như quy trình tổ chức hoạt động hướng dẫn du lịch. Phương pháp tổ chức các sinh hoạt tập thể, phương pháp trả lời câu hỏi, đối thoại với khách, phương pháp xử lý tình huống, phong cách hướng dẫn, động tác, cử chỉ, ngôn ngữ, cách thức diễn đạt... và một số kỹ năng cần thiết khác	3	Học kỳ 6	Bài tập, Tiểu luận
51.	Thiết kế và điều hành tour	Học phần trang bị cho người học các kiến thức, kỹ năng cần thiết về thiết kế chương trình cho một tour du lịch trên cơ sở của kiến thức về tuyến – điểm, đặc điểm của khách hàng, loại hình du lịch... Cung cấp kỹ năng cần thiết về xúc tiến khâu tổ chức để cho chương trình tour trở thành sản phẩm cụ thể (nơi lưu trú, ăn uống tìm hướng dẫn phù hợp với tour... và các dịch vụ khác phù hợp với tiêu chuẩn tour đã thiết kế)	4	Học kỳ 6	Thuyết trình, Tiểu luận
52.	Thực hành nghề nghiệp	Học phần giúp người học thực hành các biện pháp nghiệp vụ trong ngành du lịch; đóng vai trò là một hướng dẫn viên: thuyết minh, hoạt náo, tổ chức các trò chơi vận động...	3	Học kỳ 6	Thuyết trình, Thực hành
53.	Nghiệp vụ trưởng đoàn du lịch - Tour Leader	Học phần cung cấp cho người học kiến thức cơ bản về vị trí của nghề, yêu cầu cơ bản của một trưởng đoàn du lịch, những yếu tố tác động đến hoạt động hướng dẫn du lịch outbound, các phương pháp hướng dẫn tham quan du lịch, hoạt động hoạt náo trong du lịch và xử lý tình huống trong hướng dẫn du lịch. Trên cơ sở đó, người học hình thành kỹ năng thực hiện các nghiệp vụ hướng dẫn du lịch	2	Học kỳ 6	Thảo luận, Vấn đáp
54.	Nghiệp vụ xuất nhập cảnh trong du lịch	Học phần trang bị cho người học có các kiến thức cơ bản về xuất nhập cảnh: khái niệm, quy định, quy trình xuất nhập cảnh. Đồng thời, tìm hiểu về thủ tục, quy trình xuất nhập cảnh vào một số thị	2	Học kỳ 6	Thảo luận, Tự luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		trường du lịch phổ biến như Nhật Bản, Hàn Quốc, Thái Lan, Dubai... Qua học phần này, người học có thể vận dụng những kiến thức đó để hoàn thiện kỹ năng, nghiệp vụ trong hướng dẫn khách du lịch. Đồng thời, chuẩn bị giấy tờ và hỗ trợ khách du lịch trong việc giải quyết các thủ tục hành chính liên quan tới xuất nhập cảnh			
55.	Quản trị nhà hàng khách sạn	Học phần cung cấp kiến thức: (1) Khái quát về Quản trị Kinh doanh Nhà hàng; (2) Lập kế hoạch trong Kinh doanh Nhà hàng; (3) Tổ chức các hoạt động cơ bản trong Kinh doanh Nhà hàng	2	Học kỳ 6	Bài tập, Tự luận
56.	Thường thức y tế trong du lịch	Học phần cung cấp kiến thức: (1) sơ lược về Sơ cấp cứu; (2) Xử trí các sơ cấp cứu thường gặp; (3) Xử trí các bệnh – triệu chứng thường gặp trên tour. Từ đó, người học được củng cố khả năng giao tiếp tiếng Việt chuẩn mực, có thể nhận diện, phân tích, so sánh phương ngữ các vùng miền để giới thiệu cho du khách	2	Học kỳ 6	Thuyết trình, Thực hành
57.	Quy hoạch du lịch	Học phần cung cấp cho người học kiến thức về nơi đến du lịch, lí luận về quy hoạch du lịch, nội dung trong quy hoạch du lịch quốc gia và vùng, các vấn đề cần cân nhắc trong quy hoạch phát triển du lịch, kết quả quy hoạch tổng thể phát triển du lịch Việt Nam. Qua đó, người học có cái nhìn tổng quan cũng như những kĩ năng cần thiết về quy hoạch du lịch	2	Học kỳ 6	Bài tập, Tiểu luận
58.	Chiến lược trong du lịch	Học phần trang bị cho người học những kiến thức tổng quan về chiến lược và quản trị chiến lược trong kinh doanh du lịch. Đồng thời giúp người học nắm bắt được các chiến lược phát triển du lịch Việt Nam hiện nay. Trên cơ sở đó, người học có thể vận dụng vào việc phân tích và xây dựng các chiến lược trong kinh doanh du lịch	2	Học kỳ 6	Thuyết trình, Tiểu luận
59.	Thực tập nghề nghiệp 1	"Học phần cung cấp cho người học kiến thức để thâm nhập, tìm hiểu thực tế văn hóa, địa lí, du lịch tại địa bàn thực tập; Hoạt động tham quan, thực tập nghiệp vụ hướng dẫn, trang bị cho người học những kĩ năng thực tế bằng việc đi thực tế tại địa phương, trong			

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		quá trình thực tế, người học có được kiến thức thực tế về văn hóa, du lịch, lịch sử, địa lí... ở các địa phương; thực hành các nghiệp vụ đã học.			
60.	Về thực hành: Người học có khả năng thực hiện các biện pháp nghiệp vụ trong ngành du lịch; đóng vai trò là một hướng dẫn viên suốt tuyến: thuyết minh, phục vụ du khách trong chuyến đi, giải quyết các tình huống phát sinh,..."	2	Học kỳ 7	Thực hành, Tiểu luận	
61.	Văn hoá giao tiếp	Học phần cung cấp cho người học các kiến thức: các khái niệm liên quan đến hoạt động giao tiếp, đặc trưng văn hóa giao tiếp của người Việt, văn hóa giao tiếp ở công sở, văn hóa giao tiếp với việc xây dựng hình ảnh cá nhân trên mạng xã hội, những khác biệt cơ bản trong giao tiếp giữa phương Đông và phương Tây. Những nội dung này sẽ giúp người học giao tiếp, ứng xử hiệu quả khi làm việc trong môi trường công sở hay hướng dẫn khách du lịch	2	Học kỳ 7	Thảo luận, Vấn đáp
62.	Di tích - danh thắng Việt Nam	Học phần cung cấp cho người học kiến thức cơ bản về những di tích, danh lam thắng cảnh nổi tiếng ở Việt Nam theo 4 loại hình: nhóm di tích khảo cổ, nhóm di tích kiến trúc nghệ thuật, nhóm di tích lịch sử, nhóm danh lam thắng cảnh và hướng khai thác chúng để phục vụ phát triển du lịch. Qua đó, người học có thể vận dụng những kiến thức trên để thuyết minh tại điểm tham quan, thiết kế chương trình du lịch	2	Học kỳ 7	Bài tập, Thuyết trình, Tiểu luận
63.	Các vùng Văn hoá Việt Nam	Học phần cung cấp cho người học kiến thức về: (1) tiêu chí phân vùng văn hóa và những nhân tố tác động đến sự hình thành vùng văn hóa; (2) đặc điểm cụ thể các vùng văn hóa Việt Nam; (3) một số vấn đề về phát triển du lịch gắn với văn hóa vùng. Từ đó, người	3	Học kỳ 7	Thuyết trình, Tiểu luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		học vận dụng kiến thức vào thực tiễn hướng dẫn du lịch hoặc nghiên cứu			
64.	Ứng dụng CNTT trong môi trường làm việc	Học phần này trang bị cho người học những kiến thức, kỹ năng về biên tập ảnh số và video số, làm việc cộng tác trên môi trường Internet, xử lý và phân tích dữ liệu nhằm giúp người học ứng dụng công nghệ thông tin hiệu quả trong môi trường làm việc cụ thể. Ngoài ra, người học cũng được trang bị một số kỹ năng mềm, bao gồm: kỹ năng viết và trình bày báo cáo, kỹ năng làm việc độc lập, làm việc nhóm hiệu quả.	2	Học kỳ 7	Tiểu luận, Đồ án
65.	Du lịch sinh thái	Học phần truyền đạt cho người học các khái niệm về du lịch sinh thái, tài nguyên du lịch sinh thái. Các loại hình du lịch sinh thái. Các kiến thức, phương pháp và kỹ năng qui hoạch, quản lý các hoạt động du lịch sinh thái trên phương diện kỹ thuật, kinh tế-xã hội và môi trường. Kỹ năng làm việc tại các công ti du lịch sinh thái các khu bảo tồn, vườn quốc gia... Nhận thức được những thuận lợi và khó khăn trong phát triển loại hình du lịch này ở các vùng của đất nước, từ đó có thể lí giải nguyên nhân và đề xuất những biện pháp giải quyết	3	Học kỳ 7	Thuyết trình, Tiểu luận
66.	Văn hóa biển đảo Việt Nam	Học phần cung cấp kiến thức: một số khái niệm cơ bản trong văn hoá Việt Nam; tín ngưỡng, phong tục, và lễ hội vùng biển; tri thức bản địa và nghệ thuật vùng biển; Văn hóa biển đảo với hoạt động kinh tế và du lịch trong bối cảnh Việt Nam hiện nay. Học phần Văn hóa biển đảo Việt Nam bao gồm kiến thức về một số khái niệm liên quan về văn hóa biển, chủ quyền vùng biển đảo, đời sống văn hóa vật chất và tinh thần của ngư dân và cư dân vùng biển đảo. Học phần cũng trang bị cho người học những kỹ năng, phương pháp tiếp cận và nghiên cứu những vấn đề của văn hóa biển đảo Việt Nam	3	Học kỳ 7	Thuyết trình, Thực hành, Tiểu luận
67.	Văn hóa Nam bộ	Học phần trang bị cho người học hệ thống thuật ngữ khoa học và tri thức chuyên ngành, có thể nhận diện, phân tích, so sánh các khía	3	Học kỳ 7	Bài tập, Thuyết trình, Tự luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		chặng liên quan đến đặc trưng văn hoá Nam Bộ để giới thiệu cho du khách			
68.	Kỹ năng thích ứng và giải quyết vấn đề	Học phần cung cấp cho người học các kiến thức và kỹ năng để rèn luyện các kỹ năng mềm cần thiết cho người học: kỹ năng thích ứng và kỹ năng giải quyết vấn đề. Bao gồm các nội dung liên quan đến vai trò của kỹ năng, quy trình, các bước và cách thức rèn luyện các kỹ năng này. Học phần có các nội dung thực hành xen kẽ lý thuyết nhằm giúp người học vận dụng được các thao tác, hành vi liên quan đến kỹ năng để xử lý các tình huống giả định và liên hệ với thực tiễn trong công việc và cuộc sống. Trên cơ sở này, người học có khả năng giải quyết được vấn đề hiệu quả hơn và thể hiện sự thích ứng với hoàn cảnh mới, với công việc, với các môi quan hệ khác	2	Học kỳ 7	Thuyết trình
69.	Kỹ năng làm việc nhóm và tư duy sáng tạo	Học phần cung cấp cho người học các kiến thức cơ bản và hướng dẫn rèn luyện các kỹ năng mềm cần thiết cho người học: kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng tư duy sáng tạo. Bao gồm vai trò của kỹ năng, kỹ năng thành phần của kỹ năng làm việc nhóm, kỹ thuật tư duy sáng tạo và biện pháp rèn luyện cho mỗi kỹ năng. Trên cơ sở đó, người học vận dụng được các kỹ năng mềm này để tham gia, tổ chức nhóm hiệu quả và sử dụng các nguồn lực của bản thân và nhóm để giải quyết vấn đề mới mẻ, độc đáo hơn	2	Học kỳ 7	Thuyết trình
70.	Khởi nghiệp	Học phần cung cấp ngôn ngữ và những kiến thức căn bản thương mại quốc tế, toàn cầu hóa, các khái niệm về xuất nhập khẩu, thị trường ngoại hối, các học thuyết thương mại và đầu tư, trang bị cho người học các thuật ngữ chuyên ngành để có thể làm việc trong môi trường hội nhập toàn cầu và có nền tảng để học chuyên sâu ở các bậc học cao hơn. Giúp người học định hướng được công việc trong tương lai.	2	Học kỳ 7	Thuyết trình
71.	Thực tập nghề nghiệp 2	Học phần cung cấp cho người học kiến thức để thâm nhập, tìm hiểu thực tế văn hóa, địa lí, du lịch tại địa bàn thực tập; Hoạt động tham	5	Học kỳ 8	Thực hành, Tiểu luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		quan, thực tập nghiệp vụ hướng dẫn; Thực tập, tìm hiểu hoạt động của một cơ sở du lịch; Viết tiêu luận. Người học đi thực tế tại địa phương nhằm có được kiến thức thực tế về văn hóa, du lịch, lịch sử, địa lí...; nhận biết sự khác biệt (nếu có) giữa lí thuyết và thực tế thực địa; thực tập nghiệp vụ ở các đơn vị văn hóa, du lịch nhằm giúp người học có khả năng thực hiện tuân thủ các biện pháp nghiệp vụ chuyên ngành			
72.	Khóa luận tốt nghiệp	Học phần khoá luận tốt nghiệp là công trình nghiên cứu khoa học về một vấn đề thuộc lĩnh vực chuyên ngành, có ý nghĩa khoa học và thực tiễn; không trùng lặp với các công trình khoa học đã công bố. Thông qua thực hiện khoá luận tốt nghiệp, người học vận dụng được các phương pháp, công cụ nghiên cứu phù hợp, cùng với kiến thức và kĩ năng của chuyên ngành để giải quyết vấn đề chuyên môn độc lập, hiệu quả và sáng tạo, bảo vệ được quan điểm cá nhân một cách thuyết phục.	6	Học kỳ 8	Tự luận
73.	Sản phẩm nghiên cứu khoa học	Học phần sản phẩm nghiên cứu khoa học là một trong hai lựa chọn của học phần bắt buộc thay thế khóa luận thuộc nhóm học phần tốt nghiệp. Sản phẩm nghiên cứu khoa học có thể là một trong các hình thức: bài báo khoa học được công bố trên các tạp chí và kỉ yếu hội thảo có chỉ số, báo cáo tổng kết nghiên cứu khoa học hoặc tiểu luận nghiên cứu khoa học,... thuộc lĩnh vực chuyên ngành, được người học thực hiện trong thời gian được đào tạo tại trường. Thông qua việc thực hiện sản phẩm nghiên cứu, người học vận dụng được các phương pháp, công cụ nghiên cứu phù hợp, cùng với kiến thức và kĩ năng của chuyên ngành để giải quyết vấn đề chuyên môn một cách độc lập, hiệu quả, sáng tạo, bảo vệ được quan điểm cá nhân một cách thuyết phục.	3	Học kỳ 8	Tự luận
74.	Hồ sơ tốt nghiệp	Học phần hồ sơ tốt nghiệp bao gồm việc thực hiện và tập hợp các minh chứng thể hiện quá trình hình thành và phát triển năng lực	3	Học kỳ 8	Thực hành

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		<p>ngành nghiệp. Các minh chứng được người học thu thập một cách hệ thống qua các học phần có liên quan tại Trường và các đợt thực tế, thực tập ở cơ sở thực tập. Qua việc chiêm nghiệm, phân tích và đánh giá, người học viết một báo cáo thể hiện lí tưởng, triết lí nghề nghiệp, năng lực định hướng khởi nghiệp cho bản thân, từ đó xác định được hướng phát triển nghề nghiệp của bản thân trong tương lai.</p>			

2. Công khai thông tin về đề án, khóa luận, luận văn, luận án tốt nghiệp chuyên ngành:

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn
1.	Đại học	Tiềm năng về du lịch văn hoá ở tỉnh Vĩnh Long	Phùng Thị Kiều Oanh	Chung Lê Khang

HIỆU TRƯỞNG

Huỳnh Văn Sơn